TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI L
TỈNH QUẢNG N
Bản án số: 11/2022/HSST
Ngày 18/02/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI L, TỈNH QUẢNG N

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Ph**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Bùi Thị H**
Bà **Nguyễn Thị Kim Ch**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Nguyệt S**- Thư ký Toà án nhân dân huyện Đại L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L, tỉnh Quảng N tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Trung Th - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại L, tỉnh Quảng N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Châu Văn Á; giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1975; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Tây G, xã Đại M, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 6/12; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 205382859; Cấp ngày 08 tháng 6 năm 2012; Nơi cấp: Công A tỉnh Quảng N; Con ông: Châu B *(chết)* và bà Trần Thị H *(chết)*. Gia đình có 09 chị em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình. Bị cáo có vợ: Lê Thị Ng *(sinh năm: 1977)* hiện làm nông và ở tại thôn Tây G, xã Đại M, huyện Đại L, tỉnh Quảng N. Bị cáo có 04(bốn) người con, gồm: Châu Thị Như Qu *(sinh năm: 1998)*, Châu Văn Ph *(sinh năm: 2003)*, Châu Thị Như *(sinh năm: 2008)* và Châu Văn Hoàng M *(sinh năm: 2018)*.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ ngày 10/4/2021 chuyển tạm giam ngày 16/4/2021 đến ngày 27/5/2021 thay thế biện pháp tạm giam bằng Bảo lĩnh. Bị cáo hiện đAg bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo:

Họ và tên: **Châu Văn Á**; giới tính: Nam**;** Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1975; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Tây G, xã Đại M, huyện Đại L, tỉnh Quảng N.

**** Bị hại:***

1/ Bà Phạm Thị Bích L, sinh năm 1973 *(Chết);* Nơi ĐKHKTT: Thôn Phú Ph, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N.

Đại diện hợp pháp cho bị hại Phạm Thị Bích L: Ông Nguyễn Hữu Ch, sinh năm 1970; trú tại: thôn Phú Ph, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; (*có mặt).*

2/ Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1988 *(Chết);* Nơi ĐKHKTT: Thôn Phũ M, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N.

Đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị A, gồm:

+ Ông Trần QuAg M, sinh năm 1979 (chồng bị hại A); trú tại: thôn Phũ M, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N;

+ Ông Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1966 (Cha ruột bị hại A)

+ Bà Nguyễn Thị Én, sinh năm 1963 (Mẹ ruột bị hại A)

Cùng trú tại: Thôn Đông G, xã Đại M, huyện Đại L, tỉnh Quảng N.

Ông Thìn, bà Én, ông Mỹ đều ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Trần QuAg M, sinh năm 1950; trú tại: thôn 1, xã Đại H, huyện Đại L, tỉnh Quảng N (Là ba chồng bị hại A); (*có mặt).*

3/ Ông PhA Văn Th, sinh năm 1983; Trú tại: thôn Phú Ph, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; (*có mặt).*

4/ PhA Huỳnh Minh Ng, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2016; trú tại: Thôn Phú Ph, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; ; (*vắng mặt)*.

Đại diện hợp pháp cho bị hại PhA Huỳnh Minh Ng: Ah PhA Văn Thạnh, sinh năm 1983 và bà Chị Huỳnh Nguyễn Uyên Ph, sinh năm 1984; cùng trú tại: thôn Phú Ph, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N – Là ba mẹ của Ngh; (*có mặt).*

5/ Trần Gia H, sinh năm 2015; trú tại: Thôn Phũ M, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; (*vắng mặt)*.

Đại diện hợp pháp cho bị hại Trần Gia H: Ông Trần QuAg Mỹ, sinh năm 1979; trú tại: Thôn Phũ M, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N – là ba của Hân; *(vắng mặt)*.

6/ Ah Trương Văn Nhật Tr, sinh năm 1997; trú tại: Thôn Xuân Đ, xã Đại Th, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; *(vắng mặt)*.

7/ Chị Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 2000; trú tại: Thôn Ô G, xã Đại Cư, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; *(vắng mặt)*.

8/ Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1961; trú tại: Thôn Ô Gi, xã Đại C, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; *(vắng mặt)*.

** Người có nghĩa vụ liên quA:*

1/ Ông Lê Thị Ng, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn Tây G, xã Đại M, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; (*có mặt).*

2/ Bà PhA Thị Phượng, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn Phú Ph, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; (*vắng mặt)*.

3/ Ông PhA Văn Ph, sinh năm 1968; Trú tại: Thôn 4, xã Đại H, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; (*vắng mặt)*.

** Người làm chứng:*

1/ Ông PhA Năm, sinh năm 1964; Trú tại: Thôn Lâm Y, xã Đại M, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; (*vắng mặt)*.

2/ Ông Ngô Văn Ph, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn Mỹ H, xã Đại Ph, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; (*vắng mặt)*.

3/ Ah PhA Văn Hậu, sinh năm 1997; Trú tại: Thôn 4, xã Đại Hòa, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; (*vắng mặt)*.

4/ Ah Nguyễn Phước QuAg, sinh năm 1996; Thôn Phú Ngh, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; (*vắng mặt)*.

5/ Ông Nguyễn Đức Th, sinh năm: 1988; Trú tại: Thôn Mỹ A, xã Đại QuAg, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; (*vắng mặt)*.

6/ Bà Lê Thị T, sinh năm 1958; (*vắng mặt)*.

7/ Bà PhA Thị Kim H, sinh năm 1988; (*vắng mặt)*.

8/ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963; (*vắng mặt)*.

9/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh năm 1960 ; (*vắng mặt)*.

10/ Bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1975; (*vắng mặt)*.

11/ Ông Huỳnh H, sinh năm 1973; (*vắng mặt)*.

12/ Ông Trương Như H, sinh năm 1981, (*vắng mặt)*.

Cùng trú tại: Thôn Phú H, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N.

13/ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn Quảng H, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N; (*vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Châu Văn Á bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L, tỉnh Quảng N truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/04/2021, Châu Văn Á có bằng lái xe hạng B2, điều khiển xe ôtô 07 chỗ ngồi biển kiểm soát 92A-183.25 chở ông PhA Năm *(Sinh năm: 1964, trú thôn Lâm Yên, xã Đại M, huyện Đại L)* chạy trên đường ĐH03 hướng xã Đại A đi Đại M. Khi đến địa phận thôn Phú H, xã Đại A, huyện Đại L, Á ghé vào quán Trung Hậu ăn bê thui, uống 02 chai rượu VAg cùng với bạn bè, Ah em. Sau khi nhậu xong, Á tiếp tục điều khiển xe ôtô biển kiểm soát 92A - 183.25 chở ông PhA N chạy về nhà ở xã Đại M. Khi xe ô tô con chạy được khoảng 500 mét thì có xe ô tô chuyển hướng qua phần đường bên trái cắt hướng đi của Á. Á điều khiển xe ô tô qua làn đường bên trái theo hướng đi của Á để trÁ xe ôtô *(không xác định được tên, địa chỉ và biển số xe)* đAg chạy qua đường nên tông vào xe mô tô biển kiểm soát 92E1-053.41 do chị Phạm Thị Bích L *(sinh năm: 1972, trú thôn Phú Ph, xã Đại A, huyện Đại L)* điều khiển đi ngược chiều với xe của Á, chị Liên bị hất văng lên kính chắn gió phía trước, bên trái xe ô tô tải 92C-048.81 do PhA Văn H *(sinh năm:1997, trú thôn 4, xã Đại H, huyện Đại L)* điều khiển đAg dừng ở lề đường bên phải hướng ngược lại. Sau khi tông vào xe máy do chị L điều khiển, Á hoảng loạn đạp chân ga nên xe tiếp tục lao nhAh về phía bên trái theo hướng đi của xe Á, va trượt với xe ô tô tải 92C-048.81 và tiếp tục tông vào 03 xe mô tô đi ngược chiều phía trước gồm:

- Xe mô tô biển kiểm soát 92E1 – 481.73 do Trương Văn Nhật Tr *(sinh năm: 1997, trú tại thôn Xuân Đ, xã Đại Th, huyện Đại L, tỉnh Quảng N)* điều khiển chạy hướng Đại C đi Đại A, chở theo sau Nguyễn Thị S *((sinh năm: 2000)* và Nguyễn Đ *((sinh năm: 1961)* cùng trú thôn Ô G, xã Đại C, huyện Đại L, tỉnh Quảng N.

- Xe mô tô biển kiểm soát 92N3 – 7509 do PhA Văn Th *(sinh năm: 1983, trú tại thôn Phú Ph, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N)* điều khiển chạy hướng Đại C đi Đại A, chở theo con ruột tên PhA Huỳnh Minh N *((sinh năm: 2016)* trú cùng địa chỉ.

- Xe mô tô biển kiểm soát 92E1 – 361.43 do Nguyễn Thị A *(sinh năm: 1988, trú tại thôn Phũ M, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N)* điều khiển chạy hướng Đại C đi Đại A, chở theo con ruột tên Trần Gia H *(sinh năm:2016)* trú cùng địa chỉ. Hậu quả tai nạn làm chết tại chổ chị Phạm Thị Bích L và Nguyễn Thị A còn ông Nguyễn Đ bị thương trầy xước da vai trái và bàn chân trái, Nguyễn Thị S xây xát nhẹ ở chân, Trương Văn Nhật Tr bị thương chấn động não, trầy xước da cẳng chân trái, Trần Gia H bị thương: gãy xương cẳng tay trái, chấn động não, PhA Văn Th bị thương: xuất huyết não, nứt sọ vùng trán; PhA Huỳnh Minh N bị thương: gãy xương đùi, chấn động não.

Sau khi xảy ra tai nạn, đến 02 giờ 00 phút ngày 10/4/2021, Châu Văn Á đến Công A huyện Đại L đầu thú. Công A huyện Đại L tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối

với Châu Văn Á, kết quả nồng độ cồn 0,33 miligam/1 lít khí thở. Tiến hành test nước tiểu kiểm tra chất ma túy kết quả âm tính.

Ngày 15/4/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Quảng N có bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 69/GĐPY-PC09 kết luận nguyên nhân chết: "Bà Phạm Thị Bích L, sinh năm: 1972, chết do: sốc chấn thương, sốc mất máu, suy hô hấp - suy tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của đa chấn thương (chấn thương sọ não-hàm mặt, chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương".

Ngày 13/4/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Quảng N có bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 70/GĐPY-PC09 kết luận nguyên nhân chết: bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1988, chết là do sốc chấn thương gây suy hô hấp - suy tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của đa chấn thương (chấn thương sọ não, gãy hở cẳng tay trái, gãy 1/3 giữa xương đùi trái).

Ngày 13/9/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng N có Bản giám định thương tích số 342/GĐTT.21 kết luận thương tích trên cơ thể của PhA Văn Th (sinh năm 1983, trú thôn Phú Ph, xã Đại A, huyện Đại L) như sau: Tổn thương chủ yếu hiện tại còn thấy được ở trên bệnh nhân là vết rách da, rách dập da, xát da như đã nêu trên.

Chấn thương sọ não gây nứt xương hộp sọ vùng trán phải, xuất huyết não chẩm trái đã được điều trị nội khoa tích cực tạm ổn.

Trật khớp cùng đòn vai phải, đầu xương gồ lên trên.

Không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú.

Hiện tại bệnh nhân còn đau đầu, chóng mặt nhất là khi thay đổi thời tiết và thay đổi tư thế.

Tỉ lệ thương tích tại thời điểm hiện tại: 36% (ba mươi sáu phần trăm).

Trung tâm pháp y tỉnh Quảng N có Bản giám định thương tích số 343/GĐTT.21, ngày 13/9/2021, kết luận thương tích trên cơ thể của PhA Huỳnh Minh Ng (sinh năm 2016, trú thôn Phú Ph, xã Đại A, huyện Đại L) như sau: Tổn thương chủ yếu hiện tại còn thấy được ở trên bệnh nhân là các vết xát da như đã nêu trên.

Chấn động não đã được điều trị nội khoa ổn định.

Gãy di lệch đoạn 1/3 giữa xương đùi trái đã cA xương.

Không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú.

Hiện tại bệnh nhân còn đau vùng đùi bên trái. Vận động gấp, duỗi khớp gối trái, ngồi xổm và đi lại được bình thường.

Tỉ lệ thương tích tại thời điểm hiện tại: 34% (ba mươi tư phần trăm).

Đối với ông Nguyễn Đ, Nguyễn Thị S, Trương Văn Nhật Tr, Trần Gia H bị thương tích nhẹ, đã điều trị ổn định nên đã tự nguyện từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu gì.

Kết luận định giá số 16/KL-HĐĐGTS ngày 10/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đại L kết luận chiếc xe ô tô 92C-048.81 bị thiệt hại: 2.660.000 đồng.

Kết luận định giá số 25/KL-HĐĐGTS ngày 26/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đại L kết luận chiếc xe mô tô 92E1-481.73, 92N3-7509, 92E1-361.43 và 92E1-053.41 bị thiệt hại lần lượt 7.040.000 đồng, 3.529.200 đồng, 20.987.000 đồng và 5.897.300 đồng.

Vậy tổng thiệt hại của các xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông mà bị cA Châu Văn Á gây ra là:40.113.500 đồng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đường ĐH03 thuộc thôn Phú Hòa, xã Đại A, huyện Đại L, tỉnh Quảng N là đoạn đường thẳng, mặt đường bê tông xi măng, đường hai chiều, đường không có vạch kẻ đường, lòng đường rộng 08 mét, đường không có lề đường.

Chọn mép đường bên phải theo hướng Đại C đi Đại A làm chuẩn *(Gọi là mép đường chuẩn)*. Chọn vật chuẩn (trụ điện) nằm ngoài mép đường bên trái theo hướng Đại Cường đi Đại A làm điểm mốc. Điểm mốc cách mép đường bên trái hướng Đại Cường đi Đại A là 1,30 mét và cách trục sau xe môtô biển số: 92E1 – 361.43 là 11,70 mét.

- Hiện trường để lại vết xước (1) không liên tục đo được là 26,30 mét, vết xước có chiều hướng Đại A đi Đại Cường. Điểm đầu vết xước cách mép đường chuẩn là 2,65 mét, điểm cuối vết xước cách mép đường chuẩn là 2,10 mét.

- Sau khi xảy ra tai nạn, xe ô tô tải biển số: 92C – 048.81 đỗ ở tư thế cuối cùng, nằm chếch dọc so với đường. Đầu xe hướng Đại A, đuôi xe hướng Đại Cường. Má ngoài lốp trước bên phải của xe trùng với mép đường chuẩn, má ngoài lốp sau bên phải của xe trùng với mép đường chuẩn.

- Nạn nhân Phạm Thị Bích L đã tử vong, nằm tư thế úp. Đầu nạn nhân hướng Đại Cường, hai chân nạn nhân hướng Đại A. Đỉnh đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 3,75 mét, gót chân trái cách mép đường chuẩn là 3,20 mét và cách trục trước bên trái của xe ô tô tải biển số: 92C – 048.81 là 02 mét.

- Vết máu diện (1,20 x 0,20) mét. Tâm vết máu cách mép đường chuẩn là 03 mét.

- Vết xước (2) không liên tục dài 6,70 mét, có chiều hướng Đại A đi Đại Cường. Điểm đầu vết xước cách mép đường chuẩn là 6,70 mét và cách đỉnh đầu của nạn nhân Phạm Thị Bích L là 3,80 mét. Điểm cuối vết xước trùng với gác để chân sau bên trái của xe mô tô biển số 92E1 – 481.73 và cách mép đường chuẩn là 5,80 mét.

- Xe mô tô biển số: 92E1 – 481.73 ngã ở tư thế nằm chếch dọc so với đường. Đầu xe hướng Đại Cường, đuôi xe hướng Đại A. Bên trái của xe hướng xuống mặt đường, ghi đông và yên xe hướng vào mép đường chuẩn. Trục trước của xe cách mép đường chuẩn là 6,55 mét, trục sau của xe cách mép đường chuẩn là 5,50 mét.

- Vết xước (3) không liên tục dài 9,10 mét, có chiều hướng Đại A đi Đại C. Điểm đầu vết xước cách mép đường chuẩn là 6,75 mét và cách trục trước xe mô tô biển số: 92E1 – 481.73 là 0,80 mét. Điểm cuối vết xước trùng với gác để chân sau bên phải của xe mô tô biển số 92E1 – 361.43 và cách mép đường chuẩn là 5,30 mét.

- Xe mô tô biển số: 92E1 – 361.43 ngã ở tư thế nằm chếch dọc so với đường. Đầu xe hướng Đại A, đuôi xe hướng Đại C. Bên phải của xe hướng xuống mặt đường, ghi đông và yên xe hướng vào mép đường chuẩn. Trục trước của xe cách mép đường chuẩn là 6,25 mét, trục sau của xe cách mép đường chuẩn là 5,50 mét.

- Vết xước (4) không liên tục dài 8,80 mét, có chiều hướng Đại A đi Đại C. Điểm đầu vết xước cách mép đường chuẩn là 2,10 mét, điểm cuối vết xước trùng với gác để

chân trước bên phải của xe mô tô biển số 92N3 – 7509 và cách mép đường chuẩn là 1,80 mét.

- Xe mô tô biển số: 92N3 – 7509 ngã ở tư thế nằm chếch dọc so với đường. Đầu xe hướng Đại A, đuôi xe hướng Đại Cường. Bên phải của xe hướng xuống mặt đường, ghi đông và yên xe hướng vào mép đường chuẩn. Trục trước của xe cách mép đường chuẩn là 1,50 mét, trục sau của xe cách mép đường chuẩn là 1,85 mét.

- Nạn nhân Nguyễn Thị A đã tử vong, nằm tư thế ngửa. Đầu nạn nhân hướng vào mép đường chuẩn, hai chân nạn nhân hướng vào mép đường bên trái hướng Đại Cường đi Đại A. Đỉnh đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 0,80 mét, gót chân trái cách mép đường chuẩn là 2,15 mét và cách trục sau của xe môtô biển số: 92N3 – 7509 là 1,30 mét.

- Xe ô tô con biển số: 92A – 183.25 đỗ ở tư thế cuối cùng, nằm chếch dọc so với đường. Đầu xe hướng Đại Cường, đuôi xe hướng Đại A. Má ngoài lốp trước bên phải của xe cách mép đường chuẩn là 1,25 mét và cách trục trước của xe mô tô biển số: 92E1 – 361.43 là 8,30 mét, má ngoài lốp sau bên phải của xe cách mép đường chuẩn là 0,30 mét và cách trục trước của xe mô tô biển số: 92N3 – 7509 là 3,80 mét.

- Xe mô tô biển số: 92E1 – 053.41 ngã ở tư thế nằm chếch dọc so với đường và nằm dưới gầm xe ô tô con biển số: 92A – 183.25. Đầu xe hướng Đại A, đuôi xe hướng Đại Cường. Bên phải của xe hướng xuống mặt đường, ghi đông và yên xe bị bể vỡ thành nhiều mảng. Trục trước của xe cách mép đường chuẩn là 2,10 mét, trục sau của xe cách mép đường chuẩn là 1,95 mét và cách trục trước bên phải của xe ô tô con biển số: 92A – 183.25 là 0,70 mét.

Quá trình điều tra, bị cáo Châu Văn Á đã khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển xe ôtô con biển số: 92A – 183.25 chạy không đúng phần đường quy định nên dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông hậu quả như trên, đã khai báo thành khẩn và khắc phục, bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại và người bị hại. –

- *Về trách nhiệm dân sự:*

Sau khi xảy ra tai nạn, bị cA Châu Văn Á cùng với gia đình có đến các gia đình nạn nhân và những người bị thương để thăm hỏi, bồi thường toàn bộ tiền chi phí mai táng và các khoản chi phí khác, cụ thể:

+ Bồi thường tiền cho gia đình nạn nhân Phạm Thị Bích L với tổng số tiền là: 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng)*.

+Bồi thường tiền cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thị A với tổng số tiền là: 400.000.000 đồng *(Bốn trăm triệu đồng)*.

+ Bồi thường tiền thuốc men và sữa xe môtô cho Trương Văn Nhật Trường với tổng số tiền là 22.000.000 đồng *(Hai mươi hai triệu đồng)*.

+ Bồi thường tiền thuốc men và các chi phí khác cho bị hại PhA Văn Th và PhA Huỳnh Minh Nghĩa *(SN: 2016 là con ruột của Thạnh)*, số tiền 200.000.000 đồng *(hai trăm triệu đồng)*.

Các đại diện hợp pháp của người bị hại và người bị hại không có yêu cầu gì thêm và đã tự nguyện viết đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Châu Văn Á.

- *Vật chứng của vụ án:*

Đối với xe ô tô tải biển số: 92C – 048.81, xe ôtô biển số: 92A – 183.25, xe mô tô biển số: 92E1 – 053.41, xe mô tô biển số: 92N3 – 7509, xe mô tô biển số: 92E1 – 361.43 và xe mô tô biển số: 92E1 – 481.73, Cơ quA CSĐT Công A huyện Đại L đã tiến hành định giá và xác định chủ sở hữu nên đã trao trả cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKSĐL ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L, tỉnh Quảng N đã truy tố bị cáo Châu Văn Á về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L, tỉnh Quảng N giữ nguyên quA điểm truy tố đồng thời đề nghị áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 260 , điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 52,Điều 38, Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo Châu Văn Á từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA, người làm chứng khai nhận nội dung vụ án như lời khai của bị cáo, phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về tội dAh và khung hình phạt*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Châu Văn Á đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại L, tỉnh Quảng N đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định được: Khoảng 18h30 ngày 09/4/2021 tại đoạn đường ĐH03 đoạn thuộc thôn Phú Hòa, xã Đại A, huyện Đại L, Châu Văn Á sau khi uống rượu cùng bạn bè, điều khiển xe ôtô BKS 92A-183.25 đi phần đường bên phải theo hướng Đại A đi Đại M và đi với tốc độ 40-50km/h. Cùng lúc đó Châu Văn Á phát hiện phía trước ngược chiều có xe ô tô không rõ biển số chuyển hướng qua đường, Á điều khiển xe ô tô chạy qua làn đường bên trái để trÁ xe ô tô ngược chiều nên tông vào xe mô tô biển kiểm soát 92E1-053.41 do chị Phạm Thị Bích L *(sinh năm: 1972, trú thôn Phú Ph, xã Đại A, huyện Đại L)* điều khiển đi ngược chiều với xe của Á, làm chị Liên chết tại chổ, xe của Á tiếp tục va chạm với xe ô tô tải 92C-048.81 do

PhA Văn Hậu *(sinh năm:1997, trú thôn 4, xã Đại Hòa, huyện Đại L)* điều khiển đAg dừng ở lề đường bên phải hướng ngược lại, xe của Á tiếp tục lao nhAh về phía bên trái tông vào ba xe mô tô đi ngược chiều phía trước gồm xe mô tô biển số: 92N3 – 7509, xe mô tô biển số: 92E1 – 361.43 và xe mô tô biển số: 92E1 – 481.73, làm chết tại chổ chị Nguyễn Thị A, gây thương tích nhẹ cho ông Nguyễn Đ, Nguyễn Thị S, Trương Văn Nhật Tr, Trần Gia H, gây thương tích cho PhA Văn Th 36%, PhA Huỳnh Minh Ngh 34%. Gây hư hỏng 01 xe ô tô và 04 xe mô tô với giá trị thiệt hại tổng cộng là 40.113.500 đồng.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi điều khiển xe ô tô BKS: 92A-183.25 của Châu Văn Á chạy không đúng phần đường, khi điều khiển xe nồng độ cồn 0,33 miligam/1 lít khí thở đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8, khoản 1, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 gây tai nạn giao thông hậu quả làm chết 02 người, làm bị thương 06 người với tổng thương tích chưa đến 122%. Nên phạm vào điểm b, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[2.2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Châu Văn Á thì thấy:

Là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi thế nhưng do bị cáo vô ý cẩu thả, xem thường pháp luật. Bị cáo Châu Văn Á điều khiển xe ôtô tải biển số BKS: 92A-183.25 của Châu Văn Á chạy không đúng phần đường, khi điều khiển xe nồng độ cồn 0,33 miligam/1 lít khí thở đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8, khoản 1, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 gây tai nạn giao thông hậu quả làm chết 02 người, làm bị thương 06 người với tổng thương tích chưa đến 122%, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi nêu trên của bị cáo không chỉ gây thiệt hại về sức khỏe của những người bị hại trong vụ án mà còn xâm phạm A toàn công cộng tại huyện Đại Lộc nói chung. Hội đồng xét xử nghĩ nên xử lý nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét thấy, khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, đã tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho đại diện hợp pháp của người bị hại và những người bị hại. Bị cáo có bà Nội là mẹ Việt Nam Ah Hùng. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến công A đầu thú. Bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi 03 con nhỏ và được UBND xã Đại M tặng nhiều giấy khen vì có nhiều thành tích đóng góp cho địa phương.Tại hồ sơ và tại phiên tòa đại diện gia đình những người bị hại và những người bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS và xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình là phù hợp với quy định pháp luật.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự:

Các đại diện hợp pháp của người bị hại và người bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên HĐXX không xem xét.

[2.4] Về vật chứng:

Đối với xe ô tô tải biển số: 92C – 048.81, xe ôtô biển số: 92A – 183.25, xe mô tô biển số: 92E1 – 053.41, xe mô tô biển số: 92N3 – 7509, xe mô tô biển số: 92E1 – 361.43 và xe mô tô biển số: 92E1 – 481.73, Cơ quA CSĐT Công A huyện Đại L đã tiến hành định giá và xác định chủ sở hữu nên đã trao trả cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp.

**** Về án phí:*** Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Châu Văn Á phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".*

Áp dụng: Điểm b, đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Văn Á 15 (*mười lăm)* tháng tù ; được khấu trừ thời giA đã bị tạm giữ, tạm giam là 01 *(một) tháng* 17 (*mười bảy*) ngày tù; còn lại bị cáo Châu Văn Á phải chấp hành hình phạt 13 (*mười ba*) tháng 13 (*mười ba*) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

- Về án phí: Buộc bị cáo Châu Văn Á phải chịu **200.000** (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quA có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày. Đối với đại diện hợp pháp của người bị hại, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quA vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng N xét xử phúc thẩm.

***<u>Nơi nhận</u>*:**
- TAD tỉnh Q.Nam;
- VKSND tỉnh Q.Nam
- Sở Tư pháp tỉnh QN;
- VKSND H. Đại L;
- Công A H. Đại L;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS H.Đại L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Ph